

BẢNG PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN

Áp dụng từ ngày 09 tháng 01 năm 2023

STT	Họ và Tên	Kiểm nhiệm	Phân công chuyên môn	Số tiết
1	Nguyễn Thị Lan		Chủ nhiệm 8A: 4T + Địa 6AB: 4T + Địa 7AB: 2T + Địa 8AB: 4T + Địa 9A,B: 2T + Âm nhạc 8A,B: 2T + NGLL 8AB: 1T	19
2	Bùi Thị Thu Hằng		Chủ nhiệm 8B: 4T + Văn 8AB: 8T + Sử 7AB: 4T + GDCD 9A,B: 2T + TC Văn 8AB: 2T	20
3	Nguyễn Thị Huyền		Chủ nhiệm 9A: 4T + Văn 9AB: 10T + TC Văn 9 AB: 2T + NGLL 9A: 0,5T + GDCD 6A,B: 2T	18,5
4	Nguyễn Thị Oanh	TTCM: 3T	Chủ nhiệm 9B: 4T + Mỹ thuật 8AB: 2T + TD 8AB: 4T + TD 9AB: 4T + Mĩ Thuật 9AB: 2T + NGLL 9B: 0,5T	19,5
5	Lê Thị Nga		Chủ nhiệm 6A: 4T + Văn 6AB: 8T + Sử 8AB: 2T + GD ĐP 7AB: 4T + GDCD 8AB: 2T + Viết bài: 2T	22
6	Phạm Thị Vân		Chủ nhiệm 6B: 4T + KHTN 6AB: 8T + Sinh 8AB: 4T + Sinh 9AB: 4T	20
7	Ngô Thị Thùy Linh	TPCM: 1T	Chủ nhiệm 7B: 4T + Hóa 8AB: 4T + Hóa 9AB: 4T + KHTN 7AB: 8T	21
8	Lê Thị Xuân Duyên		Toán 8A,B: 8T + Công nghệ 6AB: 2T + Công nghệ 7: 2T + Công nghệ 8AB: 4T + Công nghệ 9: 2T + Hướng nghiệp 9AB: 1T	19
9	Nguyễn Thị Bích	TPCM: 1T	Tiếng Anh 6A,B: 6T + Tiếng Anh 7AB: 6T + Tiếng Anh 9AB: 4T + TC Tiếng Anh 9A,B: 2T	19
10	Đỗ Thị Thạch Thảo		Toán 6AB: 8T + Lý 8: 2T + Lý 9AB: 4T + TD 6: 4T + Âm nhạc 7AB: 2T	20
11	Nguyễn Văn Cường		Toán 7AB: 8T + Toán 9AB: 8T + TD 7AB: 4T	20
12	Nguyễn Thị Thu Hoài	TTCM: 3T	Văn 7AB: 8T + Sử 9AB: 4T + Sử 6A,B: 2T + GDCD 7AB: 2T	19
13	Nguyễn Thị Thủy		Chủ nhiệm 7A: 4T + Mỹ thuật 6AB: 2T + Mỹ thuật 7AB: 2T + HĐTN 7AB: 2T+ HĐTN 6AB: 2T + (Dạy Mĩ thuật Tiểu học 8 tiết)	18
14	Nguyễn Thị Thu Thủy		Tiếng Anh 8A,B: 6T (Dạy Tiếng Anh Tiểu học 15 tiết)	6
15	Nguyễn Thị Thanh Hoa		Tin học 6AB: 2T + Tin 7 AB: 2T	4
16	Đào Thị Thanh Hoài	PHT	GD ĐP 6A,B: 2T + Âm nhạc 6AB: 2T	4
17	Ngô Thị Nguyệt	HT	Tự chọn Toán 8A,B: 2T	2